

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
XÃ KON GANG**

Số: 11 /NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kon Gang, ngày 31 tháng 7 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KON GANG
KHÓA XIII - KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước ngày 29/11/2024;

Căn cứ Nghị quyết số 1664/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Gia Lai năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ, quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ - HĐND ngày 22/7/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Căn cứ Quyết định số 940/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Gia Lai;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân xã tại Tờ trình số 33/TTr-UBND ngày 29/7/2025; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã khoá XIII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 và ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND xã tại kỳ họp thứ Hai.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025, cụ thể như sau:

Kế hoạch vốn phân bổ: 1.223 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 1.034 triệu đồng.

- Ngân sách cấp xã (Nguồn ngân sách huyện đã bố trí đối ứng theo quy định và đã điều chuyển về ngân sách xã): 189 triệu đồng.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân xã có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực HĐND xã, các Ban HĐND xã, Tổ đại biểu HĐND, đại biểu HĐND xã giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

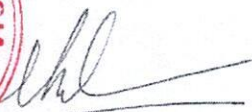
Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Kon Gang khoá XIII - kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 31/7/2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thường trực Đảng ủy;
- Tổ đại biểu HĐND xã;
- Thường trực HĐND xã;
- UBND xã;
- UBMTTQVN xã;
- Các vị đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan ban ngành thuộc xã;
- Lưu: VT, HĐ. 



CHỦ TỊCH


Trần Minh Chấn

PHÂN BỐ KINH PHÍ SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ KON GANG

(Kèm theo Nghị quyết số: 11/NQ- HĐND ngày 31/7/2025 của Hội đồng nhân dân xã Kon Gang)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Tổng vốn sự nghiệp			Chủ đầu tư
		Tổng	NSTW	Ngân sách cấp xã *	
TỔNG CỘNG		1.223	1.034	189	
1	Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị	358	338	20	
1.1	Nội dung 1-Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị	358	338	20	Phòng Kinh tế
2	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	454	304	150	
2.1	Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào DTTS	348	198	150	Phòng Văn hóa - xã hội
-	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú, có học sinh bán trú	150		150	
-	Xóa mù chữ	198	198		
2.2	Nội dung 1-Tiểu dự án 2: Bồi Dưỡng kiến thức dân tộc	72	72	-	
2.3	Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp	34	34	-	
3	Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em	90	82	8	Công tác Hội Liên hiệp Phụ nữ xã (Kinh phí cấp qua tài khoản của UBMTTQVN xã)
4	Dự án 9: Đầu tư tạo sinh kế, phát triển kinh tế nhóm dân tộc rất ít người và nhóm dân tộc còn nhiều khó khăn	61	58	3	Phòng Văn hóa - xã hội
4.1	Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào DTTS&MN	61	58	3	

STT	Tên dự án	Tổng vốn sự nghiệp			Chủ đầu tư
		Tổng	NSTW	Ngân sách cấp xã *	
5	Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào DTTS&MN. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình	260	252	8	Phòng Văn hóa - xã hội
5.1	Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật trợ giúp pháp lý và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN	237	231	6	
5.2	Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình	23	21	2	

Đinh